

**Tin doanh nghiệp**

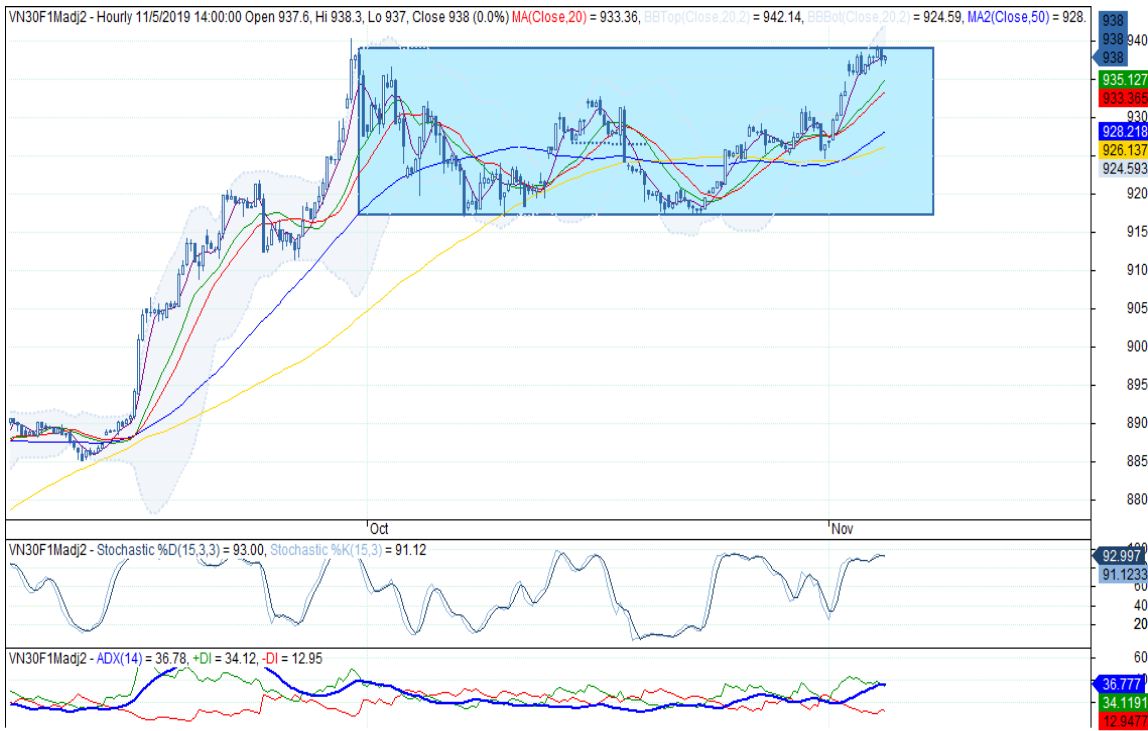
- MWG: VSD thông báo đã thực hiện chuyển quyền sở hữu 2 triệu cổ phiếu MWG từ PYN Elite Fund cho Arisaig Asia Consumer Fund vào ngày 4/11/2019.
- FPT: Vào ngày 4/11/2019, VSD đã hoàn tất thủ tục chuyển quyền sở hữu 548,000 cổ phiếu FPT từ Hanoi Investments Holdings Limited (408,000 cổ phiếu) và Vietnam Co-Investments Fund (140,000 cổ phiếu) sang KT Zmico Securities Company Limited.

**Góc nhìn kỹ thuật: Chờ tín hiệu xác nhận sóng tăng trung hạn**

- VN30F1911 chưa thể phá vỡ ngưỡng kháng cự 940 điểm và bước vào giai đoạn tích lũy trong ngắn hạn.
- Mẫu hình chữ nhật trung hạn được hình thành với cạnh trên và dưới lần lượt là vùng 940 điểm và 917 điểm.
- Với mẫu hình chữ nhật có thời gian hình thành lâu, VN30F1911 sẽ bước vào sóng tăng trung hạn với mục tiêu tại vùng 960 điểm khi tín hiệu breakout tin cậy xuất hiện.
- Trên đồ thị ngày, ADX và +DI xuất hiện sự giao nhau → cảnh báo sự xuất hiện của giai đoạn điều chỉnh ngắn hạn.
- Xu hướng tăng vẫn chiếm ưu thế trong ngắn hạn khi stochastic duy trì trên vùng quá mua (đồ thị giờ).
- Giao dịch trong biên độ hẹp luôn đi kèm mức độ rủi ro đáng kể, nhà đầu tư nên chờ tín hiệu breakout tin cậy để quyết định việc mua bán.

**Chiến lược đầu tư:** Mua hợp đồng này tại vùng 937 điểm, mục tiêu tại 941 điểm và dừng lỗ tại 935 điểm.

**Đồ thị nến theo giờ**



\*Điều chỉnh giá theo PP Proportional Adjustment  
 Nguồn: Fiinpro, KIS

Lê Hải Đăng

**Chuyên viên phân tích Chiến lược**

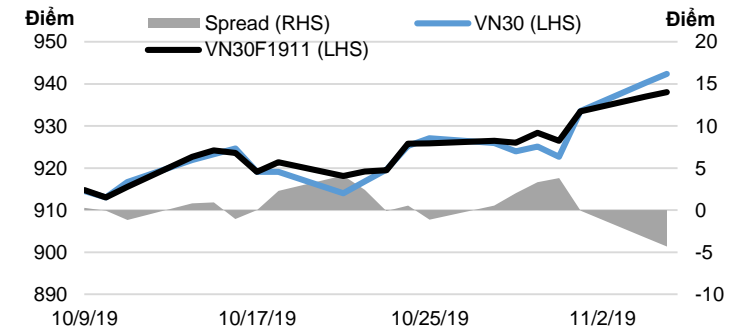
(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1471

dang.lh@kisvn.vn

	Giá đóng cửa	+/- %	KLGD	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán
	Điểm	%	hợp đồng	hợp đồng	Điểm	
<b>VN30 Index</b>	942.3	0.2%				
<b>VN30F1911</b>	938.0	0.1%	48,988	21,752	943	21/11/19
<b>VN30F1912</b>	938.2	0.1%	126	700	944	19/12/19
<b>VN30F2003</b>	939.0	0.1%	8	96	949	19/03/20
<b>VN30F2006</b>	939.2	0.1%	20	109	955	18/06/20

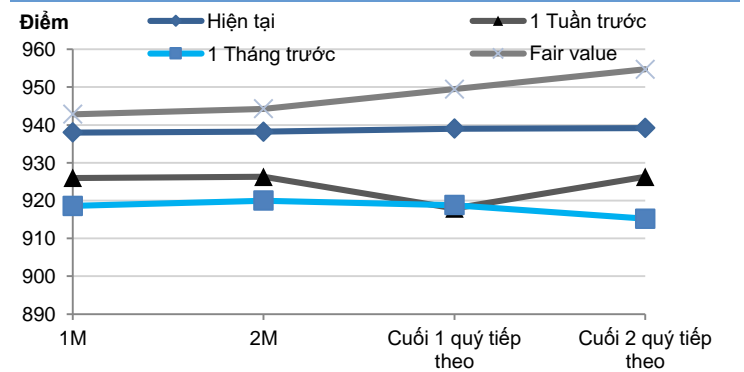
Nguồn: Bloomberg

**Basis spread**



Nguồn: Bloomberg

**Đường cong giá hợp đồng tương lai**



Nguồn: Bloomberg, KIS, Fiinpro

LỢI NHUẬN CỦA CÁC CỔ PHIẾU CHỈ SỐ VN30															
Mã CP	Tên	Ngành (GICS)	LNTT (triệu USD)			LNST (triệu USD)			LNTT (triệu USD)			LNST (triệu USD)			% KH năm
			3Q18	3Q19	% n/n	3Q18	3Q19	% n/n	9T18	9T19	% n/n	9T18	9T19	% n/n	
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển VN	Tài chính	98	100	2%	78	81	4%	312	302	-3%	250	243	-3%	69%
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	6	19	226%	4	16	283%	48	55	13%	40	45	11%	97%
CTD	CTCP Xây dựng Coteccons	Công nghiệp	25	9	-64%	20	7	-65%	63	26	-59%	51	21	-60%	37%
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	100	134	34%	81	108	34%	326	363	11%	263	293	11%	90%
DPM	Tổng CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Nguyên vật liệu	8	3	-60%	7	3	-61%	28	8	-73%	24	7	-73%	89%
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	9	15	58%	7	12	60%	49	47	-3%	39	38	-3%	
FPT	CTCP FPT	CNTT	45	59	30%	38	50	30%	118	151	28%	99	126	28%	82%
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	175	159	-9%	140	126	-10%	485	486	0%	390	389	0%	119%
GMD	CTCP Gemadep	Công nghiệp	9	9	4%	7	9	15%	86	26	-69%	74	24	-68%	98%
HDB	NHTMCP Phát Triển TP.HCM	Tài chính	35	53	51%	28	43	51%	124	148	20%	99	119	20%	68%
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	122	93	-24%	104	77	-25%	345	293	-15%	294	243	-17%	84%
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	94	118	25%	76	95	26%	259	327	27%	206	264	28%	80%
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	47	115	143%	39	104	164%	207	219	6%	186	198	6%	84%
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	37	49	33%	28	37	32%	123	167	35%	94	128	36%	83%
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc Nova	Bất động sản	35	24	-31%	29	12	-57%	85	81	-5%	61	46	-24%	33%
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	10	12	21%	8	9	17%	37	44	17%	30	35	16%	54%
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	15	20	34%	13	18	32%	63	60	-5%	56	53	-5%	85%
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1	1	-44%	1	0	-46%	5	4	-17%	4	3	-18%	24%
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	55	77	41%	44	63	41%	183	226	24%	150	184	23%	90%
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	2	2	5%	2	2	-3%	17	17	1%	14	13	-9%	54%
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	20	14	-29%	16	12	-29%	58	36	-38%	47	30	-37%	78%
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	14	44	223%	7	33	373%	57	107	90%	40	83	107%	92%
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	111	137	24%	89	111	25%	334	381	14%	267	305	14%	76%
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	158	271	72%	126	217	72%	502	757	51%	403	607	51%	88%
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	220	328	49%	174	264	52%	649	903	39%	524	746	42%	84%
VIC	Tập đoàn Vingroup	Bất động sản	113	109	-3%	66	31	-54%	360	403	12%	125	177	41%	63%
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	73	82	12%	72	73	1%	166	181	9%	158	158	0%	74%
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	130	140	7%	110	115	5%	403	436	8%	340	360	6%	80%
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	75	123	63%	60	98	63%	263	309	18%	211	247	17%	76%
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	29	39	33%	24	31	29%	92	106	15%	74	85	15%	73%
<b>Tổng cộng</b>			26%			24%			14%			14%			

DANH SÁCH CỔ PHIẾU CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	1.1%	42,500	145,295	20.2	2.6	1,177	3%	42,500	29,900
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.8%	75,200	52,707	39.8	3.4	164	25%	104,000	70,200
CTD	CTCP Xây dựng Coteccons	Công nghiệp	0.4%	74,500	5,684	7.6	0.7	48	49%	162,000	74,300
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	1.0%	22,400	83,404	13.6	1.1	2,655	30%	24,400	17,700
DPM	Tổng CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Nguyên vật liệu	0.3%	13,650	5,342	21.0	0.7	418	19%	23,700	12,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	2.7%	17,400	21,392	33.6	1.4	94	30%	19,100	13,100
FPT	CTCP FPT	CNTT	4.8%	59,800	40,561	12.8	3.0	1,790	49%	60,500	36,818
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	1.5%	107,000	204,793	18.2	4.5	293	4%	114,900	82,400
GMD	CTCP Gemadept	Công nghiệp	1.0%	25,900	7,690	13.3	1.2	623	49%	29,900	24,850
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.0%	29,500	28,939	10.2	1.9	1,718	24%	33,600	24,450
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	5.3%	21,900	60,468	8.7	1.3	4,660	38%	30,885	20,300
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	4.7%	23,250	54,072	7.1	1.4	4,558	20%	23,750	16,713
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	5.2%	76,000	88,840	16.8	2.6	471	40%	92,000	72,800
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.3%	125,600	55,608	15.1	4.9	774	49%	129,500	79,502
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.2%	58,500	54,431	18.4	2.7	445	7%	73,000	53,700
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	2.2%	85,200	18,962	17.6	4.6	626	49%	89,300	64,800
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.9%	37,900	11,751	6.8	1.2	1,071	49%	40,150	29,450
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.8%	25,000	14,190	72.0	2.4	17,630	3%	43,500	24,550
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	2.7%	260,000	166,733	35.3	9.3	21	63%	291,000	218,100
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.8%	18,300	10,737	41.6	1.5	1,310	6%	21,557	15,400
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	1.0%	21,800	11,076	12.3	1.1	1,731	57%	30,000	20,600
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	2.9%	10,950	19,750	7.1	0.8	3,460	13%	13,200	10,000
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.2%	24,750	86,628	9.3	1.5	2,050	23%	29,150	19,900
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.0%	90,800	336,766	17.2	4.1	774	24%	92,500	51,000
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	5.4%	97,900	327,917	21.7	7.6	550	15%	98,500	69,900
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	8.0%	121,500	406,531	76.4	5.2	361	15%	126,500	89,800
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	5.6%	145,700	76,323	14.8	5.6	627	20%	147,100	107,300
VNM	CTCP Sửa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	9.5%	129,200	224,986	23.4	8.3	885	59%	152,600	114,800
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	5.5%	22,250	53,550	6.7	1.3	2,770	23%	23,000	17,500
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	2.4%	35,600	82,906	34.5	2.9	2,256	31%	39,950	26,700

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,  
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: (+84 28) 3914 8585  
Fax: (+84 28) 3821 6899

### PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,  
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188  
Fax: (+84 28) 3820 9229

### Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,  
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448  
Fax : (+84 24) 3974 4501

### PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555  
Fax: (+84 24) 3632 0809

### PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,  
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188  
Fax : (+84 24) 3244 4150

## Phòng Phân tích

### Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích  
(+84 28) 3914 8585 (x1450)  
huy.hoang@kisvn.vn

## Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức  
(+84 28) 3914 8585 (x1444)  
uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra, một cách ẩn ý hay rõ ràng, bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.